TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50 /2021/HS-ST Ngày 31-8-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thúy Lan;

Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Ngọc Q**, sinh ngày: 25/3/1988; Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Nguyên Gon, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 09/12; Họ, tên bố: Hà Văn Ngữ, sinh năm 1956; Họ, tên mẹ: Đào Thị Thu, sinh năm 1958; Họ, tên vợ: Trần Thị Son, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; Đều trú tại: Tổ dân phố Nguyên Gon, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 15/4/2020, bị cáo bị Công an huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Đến nay chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính và là tình tiết định tội đối với Hà Ngọc Q.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/2013 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 30 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ 28/5/2021 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn K – sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm L, xã Th, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm B, xã B, thành phố Sông Công, Thái Nguyên

(Vắng mặt anh K, anh T – có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nghiêm Văn N – sinh năm 1984 (Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ : Tổ dân phố G, phường B, thị xã P, Thái Nguyên

2. Chị Trần Thị S – sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ : Tổ dân phố N, phường C, TP Sông Công, Thái Nguyên.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1976; Trú tại: Xóm B, xã B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 40 ngày 28/8/2020, Q đến khoa Vật lý trị liệu bệnh viện C Thái Nguyên để thăm người ốm. Khi đến nơi Q đi lên tầng 2, do cửa đã khóa nên Q đi xuống thì gặp anh Nguyễn Văn Kiên sinh năm 1979, trú tại xóm Làng Đanh, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên (là bệnh nhân của khoa Vật lý trị liệu) đi lên, lúc này Q nhìn thấy trong túi áo bên trái của anh Kiên có chiếc điện thoại di động nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng. Q tiếp cận và hỏi thăm anh Kiên mục đích để anh Kiên không để ý, lúc này Q dùng tay trái cầm tờ kết quả siêu âm anh Kiên đưa, còn tay phải nhanh chóng lấy điện thoại di động, rồi đi xuống cầu thang, vừa đi vừa cất chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần đang mặc. Khi Q đi đến tầng 1, lúc này anh Kiên phát hiện bị mất trộm điện thoại nên đã hô hoán, đuổi theo Q. Q bỏ chạy đến khu vực cổng phụ bệnh viện C Thái Nguyên thì bị anh Kiên cùng người dân bắt

giữ, ngay sau đó trình báo Công an phường Phố Cò đến lập biên bản sự việc, tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1606 là điện thoại của anh Kiên bị Q trộm cắp. Ngoài ra, còn tạm giữ của Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 61N3-0065 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1011.

Lần 2 : Khoảng 11 giờ ngày 06/11/2020, Hà Ngọc Q điều khiển xe mô tô (Q không nhớ biển số, do Q mượn của một người bạn tên Thắng) đi đến nhà anh Nguyễn Ngọc Tú (sinh năm 1990, trú quán xóm Bãi Hát, xã Bá Xuyên, TP Sông Công) để hỏi vay tiền thì được anh Tú cho vay 100.000đ và hẹn đến chiều trả tiền cho anh Tú. Khoảng 14h cùng ngày, do không có tiền trả cho anh Tú nên Q mượn xe mô tô của anh Hà Ngọc Thắng sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Nguyên Gon, phường Cải Đan, thành phố Sông Công (là anh trai Q) đi đến nhà anh Tú để khất nợ nhưng anh Tú không có nhà. Lúc này, Q thấy có 01 chiếc máy hàn điện biến áp, loại 2 pha để ở sân nhà Tú, không thấy có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy hàn để bán lấy tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng nên Q đã cho chiếc máy hàn để lên xe môtô rồi chở đi xuống thị xã Phổ Yên và bán cho anh Nghiêm Văn Nam (sinh năm 1984, trú quán tổ dân phố Ga, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên) được số tiền 500.000đ và đã chi tiêu hết số tiền 300.000đ.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản do Q trộm cắp ngày 28/8/2020 và ngày 6/11/2020.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1606, 128Gb, màu vàng đồng, số IMEL 1: 866614038031614, IMEL 2: 866614038031606 đã qua sử dụng, có giá trị là: 700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: 01 chiếc máy hàn bao gồm: 01 chiếc máy hàn kích thước (35x 20,5 x 27) cm, nối với dây nguồn dài 2,6m, 01 khung giá đỡ bằng kim loại có kích thước (43 x 37 x 12)cm, có 03 bánh xe bằng cao su; 01 đoạn dây điện màu đen dài 6,85m, đường kính 0,5cm, một đầu được nối với kìm hàn dài 25cm màu xanh đen, 01 đoạn dây điện màu đen dài 3,12m đường kính 0,5cm một đầu gắn với thanh kim loại dài 30cm. Tất cả đã qua sử dụng và có giá trị là 1.700.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1606, màu vàng đồng, số IMEI 1: 866614038031614, số IMEI 2: 866614038031606; 01 máy hàn, có gắn khung giá đỡ, 01 đoạn dây nối với kìm hàn, 01 đoạn dây nối với thanh kim loại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1011, màu đen có vỏ lưng màu xanh, số IMEI 1: 867717027923177, số IMEI 2: 867717027923169; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE 110, màu xanh than, biển kiểm soát 61N3-0065. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Kiên, anh Nguyễn Ngọc Tú, chị Trần Thị Son và anh Lưu Xuân Sơn là chủ sở hữu quản lý, sử dụng .

Đối với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo giao nộp, hiện được chuyển và bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Kiên, anh Nguyễn Ngọc Tú là người bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu Q phải bồi thường khoản tiền nào.

Anh Nghiêm Văn Nam không yêu cầu Q phải bồi thường số tiền 500.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Ngọc Q đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 09/8/2021Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Hà Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hà Ngọc Q mức án từ 9 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Ngọc Q không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức

hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Hà Ngọc Q là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 8 giờ 40 phút Ngày 28/8/2020 tại Bệnh viện C Thái Nguyên thuộc tổ dân phố 2A, phường Phố Cò, thành phố Sông Công Q đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của anh Nguyễn Văn Kiên, có giá trị là 700.000đ. Đến khoảng 14 giờ ngày 06/11/2020 tại nhà của anh Nguyễn Ngọc Tú ở xóm Bãi Hát, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, Hà Ngọc Q đã trộm cắp 01 bộ máy hàn của anh Nguyễn Ngọc Tú, có giá trị là 1.700.000đ, bị phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị ...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây,thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;..."

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 09/12 thì ở nhà lao động tự do, bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 15/4/2020, bị cáo bị Công an huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa. Ngày 28/8/2020 và ngày 06/11/2020 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, giá trị chiếm đoạt mỗi lần dưới 2.000.000 đồng, nên tình tiết đó được sử dụng làm tình tiết định tội trong vụ án này.

Ngoài ra về nhân thân: Ngày 16/5/2013 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 30 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q phạm tội gây thiệt hại không lớn. Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội nhất định, vì muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên tìm cách thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi vi phạm. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong lần phạm tội này giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới mức định lượng của cấu thành tội phạm cơ bản, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra là không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cơ bản là phù hợp. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định. Đối với số tiền 200.000 đồng quá trình điều tra xác định do bị cáo thu lời bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng (Số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong gói có ký hiệu T).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hà Ngọc Q 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hà Ngọc Q

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Ngọc Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính. (Số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong gói có ký hiệu T).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công. Tiền hiện đang đ̛ợc gửi, bảo quản tại Kho bạc Nhà nước Sông Công theo biên bản giao nhận tài sản số 20/2021/BBBG- CSĐT giữa Công an thành phố Sông Công và Kho bạc Nhà nước Sông Công).

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày đối với những người có mặt; những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- UBND phường Cải Đan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bình